TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bả án số: 25/2020/HSST
Ngày 28/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Vũ Thị Tĩnh

+ Ông Nguyễn Quốc Doanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/7/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày 15/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bật H**; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1990.

Quốc tịch: Việt nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

HKTT: Phường YT, Tp. P, tỉnh GL.

Hiện trú tại: thôn QT, xã ND, huyện KC, tỉnh HY.

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Tự do.

Họ tên cha: Nguyễn Trung T; Sinh năm 1963; Nghề nghiệp: cán bộ.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 03 chị em, H là thứ hai.

Vợ: Lê Thị Lan P, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Nhân viên điều dưỡng Bệnh viện Quân y15.

Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

H bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Văn Giang. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị Lan P, sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn QT, xã ND, huyện KC, tỉnh HY.

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1987

Trú tại: 281 Phố VG, TT. VG, huyện VG, tỉnh HY.

Người làm chứng:

- Nguyễn Bật K, sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn TP, xã ND, huyện KC, tỉnh HY

- Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn MT, xã MĐ, huyện VY, tỉnh BG.

- Trịnh Hùng T1, sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn TN, xã MĐ, huyện AL, thành phố HP

- Nguyễn Quang L, sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn TC, xã ND, huyện KC, tỉnh HY

- Ngô Thị T2, sinh năm: 2001

Trú tại: Thôn TĐ, xã SL, huyện CL, tỉnh HT

- Ngô Thị T3, sinh năm: 2000

Trú tại: Thôn TÁ, xã GĐ, huyện TT, tỉnh BN.

- Trần Thị T4, sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn DH, xã TL, huyện VG, tỉnh HY

- Đinh Văn H4, sinh năm: 1986

Trú tại: Xóm N, thị trấn YK, huyện YK, tỉnh NB

- Phạm Anh Q (Như Q), sinh năm:1993

Trú tại: Thôn CL, xã ĐT, huyện KC, tỉnh HY.

Tại phiên tòa, có mặt: bị cáo H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị P; vắng mặt: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị H2, những người làm chứng: Anh Q, anh H4, chị T4, chị T3, chị T2, anh L, anh T1, anh H3, anh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19 tháng 12 năm 2019, Công an huyện Văn Giang kết hợp cùng công an xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tiến hành kiểm tra phòng 2212 tòa nhà SKY1 thuộc địa phận xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên trong phòng có 10 đối tượng lai lịch như sau: Nguyễn Bật H, sinh năm: 1990, HKTT: Phường YP, thành phố P, tỉnh GL; Nguyễn Bật K, sinh năm: 1990, HKTT: Thôn TP, xã ND, huyện KC, tỉnh HY; Nguyễn Quang L, sinh năm: 1994, HKTT: Thôn TC, xã ND, huyện KC, tỉnh HY; Nguyễn Hữu H3, sinh năm: 1991, KHTT: Thôn MT, xã MĐ, huyện VY, tỉnh BG; Trịnh Hùng T1, sinh năm: 1995, HKTT: Thôn TN, xã MĐ,

huyện AL, thành phố HP; Trần Thị T4, sinh năm: 1992, HKTT: Thôn DH, xã TL, huyện VG, tỉnh HY; Hoàng Yến N, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn 5, xã NĐ, huyện NĐ, tỉnh NA; Ngô Thùy T3, sinh năm: 2000, HKTT: Thôn TA, xã GĐ, huyện TT, tỉnh BN; Ngô Thị T2, sinh năm: 2001, HKTT: Thôn TĐ, xã SL, huyện CL, tỉnh HT; Vì Gia L, sinh năm: 1998, HKTT: Bản K, xã PB, huyện BY, tỉnh SL. Thu giữ tại phòng ngủ giáp nhà vệ sinh: *01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1; tại đầu giường dưới đệm 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu xanh được niêm phong ký hiệu M2; 01 đĩa tròn màu trắng, trên mặt đĩa còn để lại bám dính tinh thể màu trắng; 1 thẻ gửi xe ô tô số No: 0000017 có chữ Aquabay Ecopark; 01 đoạn ống dài 13,5cm được quấn bằng tờ giấy polyme mệnh giá 10.000đ tất cả được niêm phong ký hiệu M3; 01 đèn Led nháy màu đen; 01 bộ loa gồm 01 loa chính và hai loa phụ. Thu của Hiếu 13.200.000đ, 01 chứng minh nhân dân của H; thu của K 2.700.000đ; quản lý 01 chiếc xe ô tô biển số 29D- 018.79 và 16 điện thoại các loại*. Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã đưa các đối tượng trên đi xét nghiệm nhanh tại Trung tâm y tế huyện Văn Giang kết quả T4 âm tính với ma tuý, H và các đối tượng còn lại đều dương tính với ma tuý.

Ngày 20/12/2019, Cơ quan điều tra tạm giữ H trong trường hợp khẩn cấp; khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại thôn QT, xã ND, huyện KC và kiểm tra chiếc xe ô tô biển số 29D-018.79 nhưng không thu giữ được gì. Cùng ngày, anh H3 tự nguyện giao nộp giấy tờ xe ô tô nói trên cho Cơ quan điều tra quản lý.

Tại bản kết luận giám định số 40/MT-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận*: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng là 1,129g là ma túy loại Ketamine. Mẫu chất dạng viên nén màu xanh trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là 1,510g là ma túy loại MDMA. Các chất bám dính trên 01 đĩa tròn màu trắng, 01 thẻ gửi xe ô tô số No: 0000017 có chữ Aquabay Ecopark và 01 đoạn ống dài 13,5cm được quấn bằng giấy polyme trong niêm phong ký hiệu M3 là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.*

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ 00 ngày 19/12/2019, Nguyễn Bật H cùng Nguyễn Bật K, Nguyễn Hữu H3, Trịnh Hùng T1 uống bia tại một quán không rõ tên và địa chỉ cụ thể thuộc huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội. Sau đó, K rủ mọi người đi về khu đô thị Ecopark, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên để thuê phòng nghỉ. Kỳ điều khiển xe ô tô biển số 29D – 018.79 của H3 chở H3, T1 và Hiếu cùng về khu đô thị Ecopark. Trên đường đi, H còn gọi điện cho bạn là Nguyễn Quang L bảo đến khu đô thị Ecopark để nói chuyện. Khi đến khu vực tòa nhà SKY1 thuộc xã Cửu Cao, huyện Văn Giang; K gửi xe dưới tầng hầm và liên hệ với anh Đinh Văn H4 ở thị trấn VG, huyện VG để thuê căn hộ nói trên với giá 3.000.000đ/ 1 ngày đêm. K đưa tiền cho anh H4 và anh H4 dẫn nhóm của K lên căn hộ nói trên. Khi vào trong căn hộ số 2212, H lấy ra từ trong túi quần phía trước bên phải 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất dạng cục và bột là ma túy loại Ketamine và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa nhiều viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA để trên mặt bàn phòng khách rồi đi tắm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, thì L đến căn hộ số 2212 ngồi chơi cùng mọi người. Sau đó, H từ phòng tắm đi ra lấy 01 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA trong túi nilon màu trắng ra cắn ½ viên nuốt vào bụng, cất ½ viên còn lại vào trong túi để trên mặt bàn phòng khách rồi vào trong phòng ngủ nghe nhạc. K thấy gói ma túy trên bàn liền lấy ra

½ viên ma túy màu xanh nuốt vào bụng rồi đi vào phòng ngủ nghe nhạc cùng H. K gọi điện thoại cho anh Phạm Anh Q ở thôn CL, xã ĐT, huyện KC bảo 04 nhân viên nữ đến để nói chuyện với các bạn của K. Khoảng 30 phút sau thì có Ngô Thùy T3, Ngô Thị T2, Vì Gia L1 và Hoàng Yến N đều ở trọ tại khu vực thị trấn KC, huyện KC đến căn hộ số 2212 nói trên để nghe nhạc và nói chuyện cùng mọi người theo sự giới thiệu của anh Q. Khoảng 19 giờ cùng ngày, K đi ra khu bếp lấy một đĩa sứ màu trắng và cầm gói ma túy loại Ketamine của H ở trên mặt bàn phòng khách mang vào phòng ngủ. Lúc này, trong phòng ngủ có sẵn 01 ống tròn dài được quấn bằng giấy polyme mệnh giá 10.000đ, 01 thẻ gửi xe nên K lấy một ít ma túy loại Ketamine cho vào đĩa, dùng thẻ gửi xe đảo đều lên để sử dụng rồi lại nằm nghe nhạc. Khoảng 21 giờ cùng ngày, K gọi điện cho bạn là Nguyễn Thị T4 trú tại thôn DH, xã TL, huyện VG đến để đón K về. Khoảng 30 phút sau, T4 đến nơi, nói chuyện cùng mọi người rồi đi vào trong gian bếp để nấu ăn cho mọi người. Cùng lúc này, lực lượng Công an huyện Văn Giang tiến hành kiểm tra căn hộ số 2212.

H khai: Trước khi chuẩn bị lên xe ô tô biển số 29D- 018.79 để cùng nhóm của K về khu đô thị Ecopark vào chiều ngày 19/12/2019 thì H đã gặp một người tên là M (không rõ lai lịch cụ thể) mà H đã làm quen từ trước ở một quán bar tại khu vực Hà Nội. M nói *"Vừa đi bar về còn ít hàng* (nghĩa là ma tuý)*, có dùng không"*, H nói "*có*" và hỏi bao nhiêu tiền thì M trả lời *"khi nào có thì trả sau"*. H ngồi lên ghế sau của xe ô tô thì M ném 02 gói ma túy vào sàn xe ngay chỗ H ngồi. Đến tầng hầm của toà nhà SKY1, H nhặt 02 gói ma tuý lên cất vào túi quần phía trước bên phải rồi lên căn hộ số 2212 cùng mọi người. Tại đây, H đặt 02 gói ma túy ở mặt bàn phòng khách rồi đi tắm. Sau đó, H ra lấy ½ viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA nuốt vào bụng rồi đi vào phòng ngủ nghe nhạc, H không cho ai khác sử dụng và không biết ai là người mang 02 gói ma túy từ phòng khách vào trong phòng ngủ.

K, T1 và H3 đều khai: Không biết H lấy ma túy từ đâu, chỉ nhìn thấy H lấy ra từ trong túi quần phía trước bên phải 02 gói ma túy đặt lên bàn phòng khách. Riêng K còn khai do bị phê sau khi sử dụng ma tuý, nên K chưa mang trả lại gói ma tuý loại Ketamine về chỗ cũ cho H.

L, N, T3, T2, L1 và T4 đều khai không biết số ma túy bị thu giữ là của ai, cũng không biết ai là người cầm gói ma túy dạng Ketamine và MDMA vào trong phòng ngủ. L, N, T, T, L1 đều thừa nhận đã tự ý sử dụng ma túy như nêu ở trên và chỉ sử dụng một mình, không biết ai khác có sử dụng hay không. Ngày 10/3/2020, Công an huyện Văn Giang đã quyết định xử phạt hành chính đối với H, K, T1, L, H3, T3 và T2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với người đàn ông tên là M, hai người phụ nữ tự khai là L1 và N hiện chưa rõ lai lịch.

Nguyễn Thị H2, Đinh Văn H4 là người cho K thuê căn hộ 2212, nhưng khi cho thuê không biết các đối tượng mang ma túy đến sử dụng nên cơ quan điều tra không xử lý.

Chiếc xe ô tô biển số 29D - 018.79 và giấy tờ liên quan được xác định là của anh Vũ Minh K ở thôn NN, xã QC, huyện VY, tỉnh BG đã cho H3 mượn để làm phương tiện đi lại; Số tiền 2.700.000đ và 14 chiếc điện thoại các loại đã thu giữ của K, T1, H3, L, N, T3, L1, T2 và T4 đều không liên quan đến hành vi phạm tội của H2 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSVG ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của VKSND huyện Văn Giang, không tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị P xác nhận số tiền 13.200.000đ cơ quan công an tạm giữ của H là tài sản hợp pháp của chị, sáng 19/12/2019 chị đưa cho H mang đi trả nợ, chị đề nghị trả lại chị số tiền này.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo và quyền lợi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bật H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bật H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo H: 01 chứng minh nhân dân số 231249445 do công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 16/4/2019 mang tên Nguyễn Bật H; 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng có IMEI1: 354493096581144, IMEL2: 354495091581144; 01 điện thoại di động màu trắng bạc có chữ Iphone S, Model A1687FCCID: BCG-E2944AIC-579C-E2944A.

Trả lại chị Lê Thị Lan P 13.200.000đ, trả lại chị Nguyễn Thị H2 01 bộ loa màu đen trên loa có chữ microlab gồm: 01 loa chính kích thước (15,3 x 24,2 x 31)cm, 02 loa phụ mỗi loa có kích thước (7,2 x 10 x 17)cm; 01 đèn Led màu đen, 01 đĩa tròn màu trắng đường kính 25,5cm (trong phong bì niêm phong).

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 thẻ gửi ôtô số N0: 00000117 có chữ Aquabay Ecopark trong phong bì niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 10.000đ quấn thành ống trong phong bì niêm phong.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Bật H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Bị cáo và đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng trong vụ án, HĐXX thấy rằng: Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng đã có đầy đủ lời khai nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như đối với quyền lợi của họ. Vì vậy HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản vụ việc; các biên bản chỉ dẫn; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định. Như vậy, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, tại căn hộ số 2212 tòa nhà Sky1, khu đô thị Ecopark thuộc xã CC, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Bật H ở thôn QT, xã ND, huyện KC, tỉnh HY đã có hành vi cất giữ trái phép 1,129g ma túy loại Ketamine, 1,510g ma túy loại MDMA để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang phát hiện thu giữ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy có khối lượng 1,129g ma túy loại Ketamine, 1,510g ma túy loại MDMA để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Cáo trạng truy tố của VKSND huyện Văn Giang là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó,

cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, ông nội bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người đã từng sử dụng ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng không nghiêm khắc với bản thân, không tự cải tạo, giáo dục để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố ý phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Các đối tượng K, H3, T1, L, T3, T2 khi thấy trong phòng có ma túy đã tự ý lấy sử dụng. Cơ quan Công an huyện Văn Giang đã xử phạt hành chính các đối tượng nêu trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

Các đối tượng M (cung cấp ma túy cho H), L1, N (cũng sử dụng ma túy do H mang đến) hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo trước khi bị bắt không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản tích lũy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Các vật dụng các đối tượng dùng để sử dụng trái phép chất ma túy trong phong bì niêm phong gồm: 01 thẻ gửi ôtô số N0: 00000117 có chữ Aquabay Ecopark không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ quấn thành ống tịch thu sung ngân sách nhà nước. 01 đĩa tròn màu trắng đường kính 25,5cm là tài sản chị H2 đang quản lý hợp pháp sẽ trả lại chị H2.

- 01 chứng minh nhân dân số 231249445 do công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 16/4/2019 mang tên Nguyễn Bật H; 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng có IMEI1: 354493096581144, IMEL2: 354495091581144; 01 điện thoại di động màu trắng bạc có chữ Iphone S, Model A1687FCCID: BCG-E2944AIC-579C-E2944A là

giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội sẽ trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 13.200.000đ là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Lan P; 01 bộ loa màu đen trên loa có chữ microlab gồm: 01 loa chính kích thước (15,3 x 24,2 x 31)cm, 02 loa phụ mỗi loa có kích thước (7,2 x 10 x 17)cm; 01 đèn Led màu đen là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H2 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ :

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bật H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[3]. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Bật H 01(một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/12/2019.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 1,069g Ketamine và 1,178g MDMA hoàn lại sau giám định, 01 thẻ gửi ôtô số N0: 00000117 có chữ Aquabay Ecopark; tịch thu sung ngân sách nhà nước 10.000đ quấn thành ống; trả lại chị Nguyễn Thị H2 01 đĩa tròn màu trắng đường kính 25,5cm trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định theo lết luận giám định số 40/MT-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại bị cáo H: 01 chứng minh nhân dân số 231249445 do công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 16/4/2019 mang tên Nguyễn Bật H; 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng có IMEI1: 354493096581144, IMEL2: 354495091581144; 01 điện thoại di động màu trắng bạc có chữ Iphone S, Model A1687FCCID: BCG-E2944AIC-579C-E2944A.

Trả lại chị Lê Thị Lan P số tiền 13.200.000đ (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng); chị Nguyễn Thị H2 01 bộ loa màu đen trên loa có chữ microlab gồm: 01 loa chính kích thước (15,3 x 24,2 x 31)cm, 02 loa phụ mỗi loa có kích thước (7,2 x 10 x 17)cm và 01 đèn Led màu đen.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản; giấy ủy nhiệm chi cùng ngày 28/5/2020 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự, kho bạc Nhà nước huyện Văn Giang).

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bật H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Vũ Thu Giang